TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **103 /**2021/HS-ST
Ngày 27/8/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Vinh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Thế Dũng và ông Lý Khắc Đồng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Thế Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 102/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 102/2021/QĐXXST-HS ngày 16/8/2021, đối với bị cáo:

Trịnh Như Q, sinh ngày 18/10/1972, tại Tuyên Quang.

Nơi cư trú: Tổ dân phố 10, phường T, thành phố T1, tỉnh Tuyên Quang; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Trịnh Như Kh và bà Trần Thị S (đã chết); có vợ là Trần Thị L và 02 con (con lớn sinh năm 1995, con nhỏ sinh năm 2007); **tiền án:** Ngày 23/9/2014 Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 03 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (chấp hành xong bản án ngày 27/8/2016); ngày 11/5/2017 Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (tàng trữ 0,069 gam Heroine, lấy bản án số 71/2014/HSST ngày 23/9/2014 là tình tiết định tội. Ngày 09/02/2018 chấp hành xong bản án); ngày 25/01/2019 Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 01 năm 02 tháng tù, về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (tàng trữ 0,074 gam Heroine, lấy bản án số 71/2014/HSST ngày 23/9/2014 và bản án số 60/2017/HSST ngày 11/5/2017 là tình tiết định tội. Ngày 19/12/2019 chấp hành xong bản án); **tiền sự:** Ngày 29/6/2020, Công an phường T, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền 750.000 đồng) về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy; ngày 28/8/2020 Uỷ ban nhân dân phường T, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang áp dụng biện pháp giáo dục tại phường (ngày 28/11/2020 chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại phường); **nhân thân:** Ngày 26/11/1998 Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang, xử phạt 04 năm 06 tháng tù và

phạt bổ sung 20.000.000 đồng, về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (ngày 02/9/2000 được đặc xá, ngày 30/4/2007 được miễn phần hình phạt bổ sung phạt tiền còn lại); ngày 02/6/2014, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh Tuyên Quang, xử phạt vi phạm hành chính (phạt cảnh cáo) về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy; ngày 12/11/2018, Công an thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền 500.000 đồng) về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/5/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. Có mặt tại phiên toà

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Hồi 12 giờ 30 phút ngày 13/5/2021, thông qua đơn tố giác của quần chúng nhân dân, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Tuyên Quang đã thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp người, chỗ ở đối với bị cáo Trịnh Như Q tại tổ dân phố 10, phường T, thành phố T1, tỉnh Tuyên Quang. Quá trình khám xét bị cáo đã tự giác giao nộp:

- 12 gói nhỏ bị cáo cất giấu trong túi quần đang mặc được gói ngoài bằng nilon màu xanh, bên trong là lớp giấy lịch có chữ, trong cùng là chất bột màu trắng. Cơ quan điều tra niêm phong trong 01 phong bì ký hiệu M1.

- 03 túi nilon bị cáo cất giấu trong tủ quần áo, trong phòng ngủ tầng 2 nhà bị cáo gồm: 01 túi nilon bằng vỏ kim tiêm xi lanh đóng kín bên trong có chứa chất bột màu trắng; 01 túi nilon có đường viền màu đỏ bên trong có 19 gói nhỏ đều chứa chất bột màu trắng, được gói bên ngoài bằng nilon màu xanh, bên trong là lớp giấy lịch có chữ; 01 túi nilon bên trong có 04 gói nhỏ đều chứa chất bột màu trắng (trong đó 03 gói được gói ngoài bằng nilon màu xanh bên trong là lớp giấy bạc màu vàng, 01 gói được gói ngoài bằng nilon màu xanh bên trong là giấy lịch có chữ). Cơ quan điều tra niêm phong trong 01 phong bì ký hiệu M2.

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Trịnh Như Q, kết quả (+) dương tính.

Quá trình điều tra cơ quan điều tra còn tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, bên trong có lắp 01 sim và số tiền 1.100.000 đồng. Ngày 27/5/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Tuyên Quang đã nộp số tiền 1.100.000 đồng vào tài khoản tạm giữ của Chi cục thi hành án dân sự thành phố tuyên Quang mở tại Kho bạc Nhà nước Tuyên Quang. Ngày 28/5/2021 Cơ quan điều tra đã trả chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone cùng sim điện thoại cho bà Trần Thị L (vợ của bị cáo) là chủ sở hữu.

Tại bản Kết luận giám định số 467/GĐKTHS ngày 17/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Mẫu vật (Số chất bột màu trắng trong bì niêm phong M1, M2 thu giữ của Trịnh Như Q) gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine; khối lượng 9,904 (chín phẩy chín không bốn) gam.

Từ nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 103/CT-VKSTP ngày 11 tháng 8 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Trịnh Như Q về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trịnh Như Q về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trịnh Như Q từ 06 năm 09 tháng tù đến 07 năm 03 tháng tù. Ngoài ra Đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo; xử lý vật chứng (tịch thu, tiêu huỷ số ma tuý còn lại sau giám định; trả lại cho bị cáo 1.100.000 đồng), tuyên quyền kháng cáo và buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra, bị cáo Trịnh Như Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục nhận tội, nội dung khai báo của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, không có tình tiết gì mới; bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Tuyên Quang; bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi vi phạm của mình. Về nguồn gốc số ma tuý đã tàng trữ, bị cáo khai mua vào ngày 12/5/2021 của một người đàn ông (không xác định được tên tuổi, địa chỉ) 01 gói Heroine gói ngoài bằng túi nilon màu trắng, với số tiền 6.000.000 đồng, tại khu vực Bến xe khách thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. Sau khi mua được Heroine, bị cáo cất giấu vào trong người rồi đi xe ô tô khách về nhà ở của mình, tại tổ dân phố 10, phường T, thành phố T1, tỉnh Tuyên Quang. Bị cáo lấy một ít Heroine trong gói vừa mua được ra sử dụng bằng hình thức tiêm chích vào cơ thể; số Heroine còn lại bị cáo chia thành nhiều gói nhỏ cất giấu ở trong túi quần bên trái đang mặc và trong ngăn tủ quần áo tầng 2 nhà bị cáo; mục đích để sử dụng dần, sau đó bị phát hiện và bắt giữ.

Kết thúc phần tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố các Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Trịnh Như Q tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; vật chứng thu giữ; kết luận giám định, cùng các tài liệu,

chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 08 giờ 15 phút ngày 13/5/2021, tại nhà ở của mình thuộc Tổ dân phố 10, phường T, thành phố T1, tỉnh Tuyên Quang, bị cáo Trịnh Như Q đã có hành vi tàng trữ trái phép 9,904 *(chín phẩy chín không bốn)* gam Heroine, mục đích để sử dụng.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự; hành vi của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý; xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý; số Heroine mà bị cáo cất giữ trái phép có khối lượng trên 05 gam. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang truy tố bị cáo về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định, cần chấp nhận.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo do vậy được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, làm ảnh hưởng đến phong trào đấu tranh phòng, chống tội phạm và bài trừ tệ nạn ma tuý trên địa bàn thành phố Tuyên Quang; trước khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có nhiều tiền án, tiền sự và nhân thân xấu. Do vậy, cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo; khối lượng ma tuý mà bị cáo tàng trữ cũng như tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy mức án mà Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận.

Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập thường xuyên; không có tài sản gì có giá trị. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo đúng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang.

[6] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo, Công an thành phố Tuyên Quang đã xử phạt vi phạm hành chính (phạt cảnh cáo); đối với người đàn ông theo bị cáo khai nhận là người bán Heroine cho bị cáo vào ngày 12/5/2020, nhưng không xác định được tên tuổi, địa chỉ, không có căn cứ điều tra xử lý. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng: Đối với số ma tuý còn lại (sau khi giám định) đã thu giữ của bị cáo được niêm phong theo quy định là vật chứng của vụ án thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy; đối với số tiền 1.100.000 đồng thu giữ của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Như Q phạm tội ***"Tàng trữ trái phép chất ma tuý".***

Xử phạt bị cáo Trịnh Như Q **07** (bẩy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 13/5/2021.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong trên các mép dán có chữ ký của Trịnh Như Q, chữ ký của thành phần tham gia niêm phong, 05 hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang, bên trong có 9,704 gam Heroine.

- Trả lại cho bị cáo Trịnh Như Q số tiền 1.100.000 *(một triệu một trăm nghìn)* đồng.

Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Tuyên Quang và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang ngày 23 /8/2021.

Số tiền 1.100.000 đồng, ngày 27/5/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an tỉnh Tuyên Quang đã nộp vào tài khoản tạm giữ số 39490106484800000 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Tuyên Quang mở tại Kho bạc Nhà nước Tuyên Quang.

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Bị cáo Trịnh Như Q phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Trịnh Như Q được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thế Dũng – Lý khắc Đồng **Nguyễn Tuấn Vinh**